

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VỊ THỦY  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25-8-2023

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đông Hà

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phan Duy K, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp 8, xã VĐ, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Chị Ngô Thị C, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp 7, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phan Duy K trình bày: Vào ngày 16/9/2013 anh K và chị C có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện Vị Thủy, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng anh chị đã ly thân từ gần 01 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh K khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị C.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Thị Khánh Th (giới tính: nữ), sinh ngày 28/3/2014 và Phan Thị Khánh Ch (giới tính: nữ), sinh ngày 12/12/2017. Hiện các cháu đang sống chung với anh K, nay anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Có, vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại bản tự khai bị đơn chị Ngô Thị C cũng thừa nhận lời trình bày của anh K về việc vợ chồng anh chị có đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Nay anh K yêu cầu ly hôn thì chị C cũng đồng ý, con chung đồng ý để anh K tiếp tục nuôi dưỡng; tài sản chung có nhưng vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Phan Duy K và bị đơn Ngô Thị C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh K và chị C.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn anh Phan Duy K khởi kiện bị đơn chị Ngô Thị C có địa chỉ tại ấp 7, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để yêu cầu được ly hôn. Vì vậy là vụ án “Tranh chấp ly hôn” theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2013 anh K và chị C có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VĐ, huyện Vị Thủy nên hôn nhân của vợ chồng anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh K và chị C đã ly thân gần 01 năm nay. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian ly thân kéo dài nhưng vợ chồng anh chị vẫn không thể hàn gắn được, từ đó chứng minh rằng

mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Phan Duy K.

[4] Về con chung: Anh K và chị C có 02 con chung tên Phan Thị Khánh Th (giới tính: nữ), sinh ngày 28/3/2014 và Phan Thị Khánh Ch (giới tính: nữ), sinh ngày 12/12/2017, hiện các cháu đang sống chung với anh K. Nay anh K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và được chị C thống nhất. Tại bản tự khai cháu Thi cũng có nguyện vọng được sống chung với anh K. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thống nhất cho anh K được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung. Anh K không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Có, anh K và chị C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Phan Duy K được ly hôn với chị Ngô Thị C.

2. Về con chung: Anh Phan Duy K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Khánh Th (giới tính: nữ), sinh ngày 28/3/2014 và Phan Thị Khánh Ch (giới tính: nữ), sinh ngày 12/12/2017. Anh K không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Có, anh K và chị C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phan Duy K phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được chuyển từ tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0003510 phiếu lập ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi Nhận:**

- VKSND huyện Vị Thủy;
- THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã VĐ, h. Vị Thủy, HG.
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
đã ký

**Đào Thị Thủy**